

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

BEN THANH RUBBER JOINT STOCK COMPANY

Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461

E-mail: berubco@berubco.com.vn - Website: <http://www.berubco.com.vn>



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2022



DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình họp	3
2. Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ.....	4
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021	9
4. Báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022.....	13
5. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021	21
6. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán).....	27
7. Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2021	30
8. Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022	31
9. Tờ trình Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022.....	32
10. Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh	33
11. Tờ trình Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.....	34
12. Tờ trình số lượng, danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027	35
13. Sơ yếu lý lịch đề cử Thành viên Hội đồng quản trị.....	37
14. Sơ yếu lý lịch đề cử Kiểm soát viên	47
15. Quy chế bầu cử	53
16. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	56



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Ngày 28/6/2022, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành

Thời gian	Nội dung chương trình
I. Thủ tục khai mạc :	
7h30 - 8h30	Đón tiếp đại biểu và cổ đông tham dự Đại hội Đăng ký danh sách cổ đông, nhận tài liệu, phiếu biểu quyết
8h30 - 8h45	1. Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu 2. Thông qua Ban Kiểm tra tư cách cổ đông 3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
8h45 - 9h00	4. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch 5. Chủ tịch Đoàn cử Ban Thư ký và giới thiệu Ban Kiểm phiếu thông qua Đại hội 6. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc tại Đại hội.
II. Nội dung Đại Hội :	
9h00 - 9h20	Các báo cáo Đại hội: 1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021; 2. Báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022; 3. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.
9h20 - 9h50	Các tờ trình Đại hội: 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán); 2. Phân phối lợi nhuận năm 2021; 3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022; 4. Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022; 5. Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh; 6. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022; 7. Nội dung khác (nếu có).
9h50 - 10h20	Bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2022-2027 1. Thông qua số lượng, danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027; 2. Thông qua Quy chế bầu cử; 3. Tiến hành bầu cử.
10h20 - 10h30	Đại hội nghỉ giải lao
10h30 - 11h00	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội.
11h00 - 11h20	- Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2022-2027; - HĐQT, BKS họp bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS nhiệm kỳ 2022-2027; - Ra mắt Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.
III. Tổng kết Đại hội :	
11h20 - 11h30	1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; 2. Bế mạc Đại hội.



DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Bến Thành,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành (Công ty), quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 2. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

2. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt ngày 24/03/2022.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/CCCD hoặc hộ chiếu...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Tổ chức và được nhận một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi tên và số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 03 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo uỷ quyền có mặt đúng thời gian quy định, trang phục lịch sự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

d. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định.

e. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f. Tuân thủ các quy định của Ban Tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Công ty chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Quyền và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch đoàn và là Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người có thể làm chủ tọa thì Trường Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự; quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

c. Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

d. Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

2. Thư ký Đại hội:

Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm Thư ký Đại hội đồng cổ đông. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thư ký:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;

b. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

c. Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

d. Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 142 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

a. Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Cách biểu quyết:

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết.

Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi (Lần thứ nhất: *Biểu quyết tán thành*; Lần thứ hai: *Biểu quyết không tán thành*; Lần thứ ba: *Biểu quyết không có ý kiến*) về từng nội dung cụ thể. Khi biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết (Ghi tên cổ đông và số cổ phần sở hữu) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tịch đoàn. Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung. Trường hợp cổ đông không giơ Phiếu biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

4. Thể lệ biểu quyết:

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.

c. Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận.

Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cao su Bến Thành. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông công ty biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Huỳnh Tấn Siêu



BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021:

1. Về nhân sự Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành gồm 5 thành viên. Các thành viên hội đồng quản trị đều là thành viên không chuyên trách, trong đó có 04 thành viên không điều hành, chiếm 80% trong cơ cấu Hội đồng quản trị công ty và 01 thành viên trực tiếp trong Ban điều hành công ty.

2. Công tác sản xuất kinh doanh:

Năm 2021, với nhiều khó khăn thách thức, việc thực hiện và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Quý cổ đông giao cho đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt cố gắng của từng thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kịp thời định hướng đề xuất những giải pháp phù hợp và cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành, tập thể cán bộ công nhân viên toàn công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 với chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh chủ yếu đạt được như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết Đại hội 2021	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ	
				TH21/ KH21	TH21/ TH20
Tổng Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	287,654	349,531	121%	120%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	26,875	27,257	101%	105%
Dự kiến chi trả cổ tức/vốn	%	10	12	120%	120%

Các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2021 đều đạt và vượt so với kế hoạch năm 2021 và thực hiện năm 2020.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp; thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, bám sát định hướng, chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đưa ra các quyết định, chỉ đạo chính xác, kịp thời.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp để giải quyết công việc theo thẩm quyền. Ngoài hình thức họp trực tiếp định kỳ, Hội đồng quản trị thường xuyên lấy ý kiến về các chủ trương, chính sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác tổ chức cán bộ để luôn luôn đạt sự đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị trong chỉ đạo và điều hành. Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 13 nghị quyết, 22 quyết định và 18 văn bản khác nhằm đề ra chủ trương, giải pháp và chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự. Từng thành viên HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng phát triển của công ty, đã có những ý kiến cụ thể thiết thực giúp Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt hoạt động điều hành của mình.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

1. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, Hội đồng quản trị công ty đã tích cực trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong các hoạt động, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị thông qua ý kiến của Ban kiểm soát trong các cuộc họp định kỳ, có chỉ đạo Ban điều hành tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, quy chế, quy định của công ty nhằm nâng cao năng lực quản lý, sửa chữa kịp thời những thiếu sót, hạn chế trong điều hành sản xuất kinh doanh.

Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh để Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo, qua đó giám sát chặt chẽ Ban điều hành về kết quả hoạt động của công ty. Ban điều hành công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tuân thủ và thực hiện đúng đắn, đầy đủ các nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; thực hiện đầy đủ, phù hợp việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính quý, năm theo các quy định của pháp luật hiện hành. Tổng Giám đốc và Ban điều hành luôn nỗ lực khắc phục các khó khăn, vướng mắc phát sinh; chủ động tổ chức các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố.

2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty:

- Về hoạt động sản xuất, kinh doanh: Công ty đã hoàn thành và vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đề ra.

- Về chăm lo đời sống cho người lao động: Thu nhập bình quân của người lao động năm 2021 tăng 13% so với năm 2020. Các chính sách phúc lợi đối với người lao động đều được thực hiện đầy đủ và tốt hơn, tạo nên sự phấn khởi và an tâm cho người lao động. Công ty đã chi hỗ trợ tham quan, nghỉ mát cho người lao động.

- Về thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước: Công ty đã tính toán đúng và đầy đủ các khoản nộp ngân sách và đã thực hiện nộp đầy đủ các khoản phải nộp đúng hạn.

- Về chấp hành pháp luật: Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trong hoạt động điều hành sản xuất, kinh doanh.

- Về an sinh xã hội: Công ty đã tham gia đầy đủ các hoạt động an sinh xã hội; công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động.

3. Đánh giá khả năng thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị:

Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị nhận định:

- Hoạt động của Hội đồng quản trị thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn theo các quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quy chế Hội đồng quản trị và Quy chế Nội bộ về quản trị công ty; bảo toàn được nguồn vốn.

- Thực hiện chế độ công bố thông tin khách quan, chính xác, trung thực và kịp thời đến các cổ đông và cơ quan quản lý có liên quan.

- Chỉ đạo có trọng tâm, giải quyết dứt điểm từng công việc, hỗ trợ điều hành có hiệu quả, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022:

Năm 2022, Hội đồng quản trị tập trung công tác nâng cao chất lượng quản trị công ty và điều hành của Ban Tổng giám đốc. Căn cứ vào tình hình thực tế, Hội đồng quản trị thống nhất mục tiêu kế hoạch là duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Những giải pháp cơ bản tập trung vào các vấn đề sau:

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Tăng cường công tác quản lý từ tổ chức, quản trị các hoạt động sản xuất, kinh doanh; quản trị tài chính; quản trị các chi phí theo đúng quy định. Nâng cao ý thức trách nhiệm của ban điều hành và người lao động. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng tính chuyên nghiệp trong nghiệp vụ, sản xuất.

- Chú trọng giữ vững thị trường hiện có, tập trung khai thác lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp, nâng cao uy tín thương hiệu chất lượng sản phẩm, nhận diện cơ hội để phát triển. Tăng cường công tác tiếp thị, chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường, mở rộng thị trường trong, ngoài nước, trong đó tập trung công tác xuất khẩu và quan hệ thương mại với các đối tác nước ngoài. Tập trung phát huy tối đa mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và khẳng định thương hiệu công ty;

- Phát huy và tăng cường áp dụng các giải pháp kỹ thuật và giải pháp quản lý nhằm tiết kiệm chi phí – tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục duy trì và phát huy Hệ thống quản lý chất lượng, áp dụng các phương pháp tiên tiến trong điều hành sản xuất, khai thác tối đa công suất máy móc thiết bị, nâng cao năng suất lao động, sản lượng từng mặt hàng; đầu tư đổi mới công nghệ ứng dụng trong quản lý và sản xuất.

- Chú trọng công tác quản lý phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, từng bước hoàn thiện bộ máy công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa. Tuyển dụng nhân lực kỹ thuật có trình độ và kinh nghiệm để phục vụ việc đầu tư các sản phẩm mang hàm chất xám cao, sản phẩm mới. Chú trọng việc tăng trưởng của công ty, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành công ty triển khai các giải pháp quản trị, kiểm soát và đánh giá các hoạt động từng tháng và quý. Chủ động triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo đạt được mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Trên đây là báo cáo một số nét chính về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
(Đã ký)

Huỳnh Tấn Siêu



BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Tình hình chung:

- * Năm 2021 công ty gặp một số khó khăn như sau:
 - Đại dịch COVID-19 kéo dài hơn một năm qua đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến toàn đời sống kinh tế - xã hội nói chung và cộng đồng doanh nghiệp nói riêng. Những khó khăn mà doanh nghiệp gặp phải: chi phí đầu vào, chi phí vận chuyển tăng cao, xuất khẩu bị gián đoạn, lưu thông hàng hóa gặp khó khăn
- * Bên cạnh những khó khăn, Công ty có những thuận lợi sau:
 - Năm 2021, đại dịch COVID tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của mọi quốc gia trên thế giới. Trong nước, làn sóng dịch COVID bùng phát từ cuối tháng 4/2021 ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, với sự lãnh đạo thống nhất của cả hệ thống chính trị và sự điều hành, chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ; Sự đồng lòng nhất trí của các cấp, các ngành, các địa phương; Sự ủng hộ, chia sẻ tích cực của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội nước ta đã đạt được kết quả đáng khích lệ GDP năm 2021 đạt 2.58%. Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4.05%. Tính chung cả năm 2021 giá trị tăng thêm ngành công nghiệp tăng 4.82%, trong đó công nghiệp chế biến chế tạo tăng 6.37%
 - Ngành Khai thác than và Khoáng sản: đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra: sản xuất than nguyên khai 40.2 triệu tấn, tăng 7% so với năm 2020, tiêu thụ gần 45 triệu tấn, tăng 6% so với năm 2020.
 - Ngành Xi măng: vượt qua những tác động do ảnh hưởng của đại dịch COVID, ngành công nghiệp Xi măng Việt Nam hoàn thành mục tiêu kế hoạch tiêu thụ từ 104-107 triệu tấn sản phẩm, trong đó tiêu thụ xi măng nội địa từ 68-69 triệu tấn và xuất khẩu từ 36-38 triệu tấn.
 - Ngành Phân bón: sản lượng sản xuất toàn ngành tăng 7.5%
 - Chính nhờ sự chủ động, kịp thời của Chính phủ trong việc hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, lưu thông hàng hóa, cơ cấu lại nợ, giãn, hoãn, miễn giảm tiền thuế, phí, lệ phí, gia hạn nộp tiền thuê đất, giảm tiền điện, giá điện,... đã giúp đơn vị vượt qua khó khăn và hoàn thành kế hoạch sản xuất năm 2021.

2. Kết quả Sản xuất Kinh doanh:

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021		Tỷ lệ	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH21/ KH21	TH21/ TH20
I. SẢN XUẤT KINH DOANH						
1. Sản lượng sản xuất						
Băng tải lõi vải	m2	162,482	161,500	181,175	112%	112%
Băng tải lõi thép	m2	19,723	14,500	13,294	92%	67%
Dây courroie	inch	23,040,604	26,600,000	20,323,293	76%	88%
Cao su kỹ thuật	kg	1,453,595	1,460,000	1,791,536	123%	123%
2. Sản lượng tiêu thụ						
Băng tải lõi vải	m2	161,101	161,500	187,957	116%	117%
Băng tải lõi thép	m2	17,458	14,500	20,042	138%	115%
Dây courroie	inch	26,615,210	26,600,000	21,206,336	80%	80%
Cao su kỹ thuật	kg	1,412,269	1,460,000	1,826,746	125%	129%
3. Tổng DT và thu nhập khác	Tr.Đồng	290,169	287,654	349,531	121%	120%
Trong đó: DTSXKD chính	“	288,670	286,654	337,432	118%	117%
4. Kết quả kinh doanh	“	25,974	26,875	27,257	101%	105%
5. Các khoản nộp ngân sách	“	28,142	28,900	31,090	108%	110%
II. ĐẦU TƯ						
1. Đầu tư XDCB	Tr.Đồng	10,254	8,000	4,292	54%	42%
III. XUẤT NHẬP KHẨU						
1. Nhập khẩu	Ng.USD	2,600	2,800	2,998	107%	115%
2. Xuất khẩu	Ng.USD	3,835	3,900	3,510	90%	92%
IV. CHỈ TIÊU KHÁC						
1. Tổng số lao động		187	185	211	114%	113%
2. Lương bình quân	Ng.đồng	11,455	11,500	12,920	112%	113%

3. Tình hình hoạt động:

3.1. Công tác điều hành sản xuất:

- Tuân thủ tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, tuân thủ các quy trình sản xuất, quy định kỹ thuật làm ổn định quá trình sản xuất và duy trì chất lượng sản phẩm.
- Kiểm soát chặt chẽ định mức tiêu hao nguyên liệu, dụng cụ,... cũng như xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện năng nhiên liệu. Nhờ vậy đã tiết giảm chi phí trong sản xuất.
- Luôn kiểm tra đầy đủ các thông số kỹ thuật nguyên liệu đầu vào, thông số kỹ thuật trong quy trình sản xuất từ đó đảm bảo sản phẩm băng tải, dây courroie luôn đạt tiêu chuẩn JIS, ISO và DIN.
- Công tác bảo trì sửa chữa thiết bị kịp thời đã phục vụ tốt cho quá trình sản xuất.
- Việc duy trì thành công sản xuất 3 tại chỗ trong giai đoạn dịch bệnh COVID đáp ứng tiến độ giao hàng đã đóng vai trò to lớn góp phần hoàn thành chỉ tiêu sản xuất và tiêu thụ cho Đơn vị.

3.2. Công tác nghiên cứu cải tiến, áp dụng khoa học kỹ thuật:

- Việc áp dụng thành công hóa chất mới trong hỗn hợp cao su băng tải chịu nhiệt 180-200⁰C đã làm rút ngắn thời gian sản xuất góp phần tăng năng suất và đem lại hiệu quả cho Đơn vị.

- Tối ưu hóa quy trình cán luyện từ 2 giai đoạn thành 1 giai đoạn trong sản phẩm cao su kỹ thuật, từ đó tăng được năng suất đáp ứng yêu cầu sản phẩm của khách hàng.
- Vi tính hóa phần mềm chuyên biệt tại khâu cán luyện đã giúp quá trình sản xuất tối ưu hóa.
- Nghiên cứu triển khai sản xuất thành công sản phẩm cao su kỹ thuật mới: MPE (sản phẩm tẩm EVA kết hợp với cao su tẩm cho khách hàng Mỹ).
- Thiết kế chế tạo bộ cuốn bộ xả cho máy lưu hóa băng tải 2 m thay vì phải nhập khẩu đã tiết giảm được chi phí đầu tư.
- Ngoài ra Đơn vị cũng đã nghiên cứu sản xuất thành công các băng tải chuyên dùng như: băng tải gân dọc, băng tải mái vòm, và gân V 200°

3.3. Công tác đầu tư:

Nhằm phục vụ nhu cầu sản phẩm cao su kỹ thuật ngày càng tăng, trong năm đơn vị đã đầu tư một số thiết bị:

- Máy luyện hồ cao su 18''x48''	số lượng	01
- Máy ép hút chân không 350 tấn	số lượng	01
- Xe nâng hàng 2.5 tấn	số lượng	01

Tổng mức đầu tư: 4 tỷ 300 triệu đồng.

3.4. Công tác tiêu thụ

* Công tác quảng bá:

- Chương trình triển lãm quảng bá giới thiệu sản phẩm đã thực hiện năm 2021:
 - + Triển lãm quốc tế về máy móc thiết bị, công nghệ và sản phẩm công nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Triển lãm Tôn vinh hàng Việt Nam 2021.

* Công tác bán hàng:

- Song song với việc tăng cường giữ vững các khách hàng truyền thống, bộ phận Kinh doanh đã phát triển các khách hàng lớn trong năm như:
 - + Ngành Xi măng: công ty cổ phần Xuân Thành Khánh Hòa, công ty cổ phần Long Sơn Quảng Ngãi.
 - + Ngành Phân bón: công ty cổ phần Bình Điền Ninh Bình, công ty cổ phần phân bón hóa chất Cần Thơ, công ty TNHH Daewon Chemical Vina.
 - + Ngành Cơ khí: công ty cổ phần Cơ khí và lắp máy Việt Nam, công ty cổ phần Lilama 10.
 - + Ngành khác: công ty cổ phần thép Hòa Phát Hải Dương, công ty TNHH Sailun VN, công ty cổ phần Nikken VN
- Nhờ công tác đẩy mạnh tiếp thị đến những khách hàng là các công ty, nhà máy sử dụng băng tải, sản lượng tiêu thụ băng tải từ 178.559m² trong năm 2020 lên 208.000m² (tăng 16.5%)
Doanh số tiêu thụ băng tải từ 197.5 tỷ tăng lên 249.4 tỷ (tăng 26.2%)
- Sản phẩm dây courroie: tiêu thụ đạt 21.2 triệu inch, doanh số 13.5 tỷ.
- Đối với sản phẩm cao su kỹ thuật: sản phẩm tẩm chấn bùn xuất khẩu vào thị trường Mỹ, Mexico, tẩm lót sàn xe vào thị trường Nhật Bản; Thanh cao su bida vào thị trường Mỹ, Indonesia và một số sản phẩm trong ngành ô tô xuất khẩu vào thị trường

Mỹ. Trong năm đơn vị cũng đã phát triển thêm sản phẩm mới MPE xuất khẩu vào thị trường Mỹ.

Doanh số tăng từ 53.9 tỷ lên 69.7 tỷ đồng.

Có thể thấy rằng mặc dù khó khăn trong giai đoạn dịch bệnh COVID, nhưng tập thể cán bộ người lao động đã duy trì sản xuất 3 tại chỗ một cách thành công, đáp ứng được tiến độ giao hàng, luôn chú trọng công tác phát triển khách hàng, thực hiện tốt dịch vụ sau bán hàng từ đó Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2021 mà Đại hội cổ đông đã đề ra.

3.5. Công tác tài chính

- Công ty thực hiện tốt việc cân đối nguồn thu, đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất và trả nợ ngân hàng, thanh toán tiền lương và chế độ cho người lao động kịp thời, đầy đủ.
- Thực hiện và công bố đầy đủ các thông tin, báo cáo theo quy định cũng như theo yêu cầu các cấp quản lý nên thông tin tài chính của Công ty minh bạch và chính xác.
- Trong năm mặc dù có rất nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn đảm bảo công tác quản lý chặt chẽ và hiệu quả, các chỉ số tài chính vẫn duy trì trên mức an toàn và tương đương cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó là việc kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên của HĐQT, Ban Kiểm soát nên tình hình tuân thủ các quy định tài chính của Công ty năm qua là khá tốt.

3.6. Công tác huấn luyện đào tạo

Nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu SXKD, Công ty đã thực hiện các khóa đào tạo như sau:

- Khóa học Nghiệp vụ lao động tiền lương và Bảo hiểm xã hội
- Khóa học cập nhật Bộ luật Lao động 2019
- Khóa Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động
- Khóa học Ra quyết định theo tiêu chuẩn ISO/IET 17025

3.7. Công tác Đoàn thể

Công tác thi đua

- Tổ chức công đoàn và đoàn thanh niên đã phát huy vai trò trong việc vận động, tuyên truyền đến toàn thể người lao động tham gia các phong trào thi đua tại đơn vị như ; thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phong trào mùa xuân, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, được nhân rộng và khen thưởng kịp thời trong thi đua sản xuất. Qua đó tạo động lực phấn đấu trong toàn thể CBCNV-LĐ.
- Trong năm có 6 công trình sáng kiến, cải tiến kỹ thuật lớn và nhỏ, trong đó có 3 công trình tiêu biểu đưa vào thực tiễn; như cải tiến thiết kế làm mới bộ cuốn bộ xả phù hợp với công suất máy lưu hóa băng tải 2mx3m, Nghiên cứu cải tiến công thức cao su mặt băng tải chịu nhiệt 180⁰C, Nghiên cứu sáng kiến chế tạo máy cắt sản phẩm MP EVA đem lại giá trị làm lợi không nhỏ cho đơn vị.
- Từ những thành tích tập thể đạt được trong 2021, Công ty CP Cao su Bến Thành được cờ Tập đoàn “Đơn vị thi đua xuất sắc” và được Liên đoàn Lao động Thành phố trao tặng Cờ “Tập thể đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh năm 2021”.

Công tác an sinh xã hội:

Trong năm 2021, nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn tổ chức họp mặt thăm hỏi hoàn cảnh đặc biệt khó khăn do ảnh hưởng Covid-19, hỗ trợ 25 vé tàu xe cho CBCNV-LĐ ở xa quê về quê ăn Tết, ngoài ra công ty tham gia các chính sách như:

Ủng hộ “ Quỹ khuyến học” Tập đoàn và Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn; ủng hộ kinh phí mua vaccin, thực hiện Công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19; hỗ trợ UBND Xã Trung Lập Hạ huyện Củ Chi, ủng hộ thiện tai lũ lụt, thiên tai Thành Phố, tổng số tiền ủng hộ 126.000.000 đồng/năm.

3.8. Kết quả khen thưởng và chứng nhận đạt được

Từ những thành tích nêu trên công ty đã được:

- Đảng ủy Tổng Công ty xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021.
- Cờ thi đua của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021.
- Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố.
- Công đoàn được tặng Cờ thi đua của Liên đoàn lao động Thành phố, Đoàn Thanh niên xếp loại đơn vị vững mạnh.
- Chứng nhận: Sản phẩm Công nghiệp và Công nghiệp hỗ trợ tiêu biểu năm 2021 Băng tải cao su lõi vải; Băng tải cao su lõi thép; Dây Courroie.
- Đặc biệt, Đơn vị được xếp hạng 20 trong Top 100 Doanh nghiệp bền vững năm 2021 và là 1 trong 5 doanh nghiệp được vinh danh thực hiện bình đẳng giới tại nơi làm việc do Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chứng nhận.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Đặc điểm chung

*** Khó khăn:**

- Tình hình thế giới diễn biến phức tạp đã và đang tác động tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu.
- Tình trạng thiếu hụt container, tàu thuyền chậm, trễ kéo dài, các phí vận chuyển tăng cao ảnh hưởng đến chi phí và tình hình xuất nhập hàng hóa.
- Giá nguyên liệu tăng cao từ giữa năm 2021 vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại.

*** Thuận lợi**

- Nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh, cộng với chương trình hồi phục và phát triển kinh tế-xã hội trong năm 2022-2023 với những giải pháp: hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, phát triển kết cấu hạ tầng, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp chế biến chế tạo,... nền kinh tế Việt Nam sẽ hồi phục đạt mức tăng trưởng 6.5%.
- Ngành khai thác than và khoáng sản đặt mục tiêu thu 43 triệu tấn than, trong đó tiêu thụ trong nước 41 triệu tấn, sản xuất than nguyên khai 39.1 triệu tấn, sản xuất than sạch 38.14 triệu tấn.
- Ngành Xi măng, được dự báo quay trở lại mức tăng trưởng 5-7%.
- Ngành Phân bón, với dự báo giá bán thuận lợi, xuất khẩu tăng trong khi năng lực sản xuất trong nước còn lớn sẽ là động lực tăng trưởng của các doanh nghiệp phân bón năm 2022.

Với sự ổn định và tăng trưởng các ngành khai thác than khoáng sản, ngành xi măng và phân bón, nhiệt điện, lĩnh vực cơ khí chế tạo,... góp phần chính yếu tạo nên sự ổn định tiêu thụ sản phẩm của công ty Cao su Bến Thành.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	KH22/TH21 (%)
1	SẢN XUẤT				
	Sản phẩm chính các loại				
	Băng tải	m2	181,175	179,000	99
	Băng tải lõi thép	m2	13,294	15,000	113
	Courroie	Inch	20,323,293	21,500,000	106
	Cao su kỹ thuật	Kg	1,791,536	1,850,000	103
2	TIÊU THỤ				
	Sản phẩm chính các loại				
	Băng tải	m2	187,957	179,000	95
	Băng tải lõi thép	m2	20,042	15,000	75
	Courroie	Inch	21,206,336	21,500,000	101
	Cao su kỹ thuật	Kg	1,826,746	1,850,000	101
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	349,531	343,822	98
	Doanh thu chính	Tr.đồng	337,432	337,322	100
	<i>Trong đó: Doanh thu xuất khẩu</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>80,808</i>	<i>88,335</i>	<i>109</i>
	Doanh thu khác	Tr.đồng	12,005	6,500	54
4	Giá vốn hàng bán	Tr.đồng	268,555	264,163	98
5	Chi phí tài chính	Tr.đồng	2,779	2,807	101
6	Chi phí bán hàng	Tr.đồng	38,780	37,952	98
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đồng	12,066	11,849	98
8	Chi phí khác	Tr.đồng	94		
9	Kết quả kinh doanh	Tr.đồng	27,257	27,051	99
10	Các khoản phải nộp ngân sách	Tr.đồng	31,090	32,000	103
II	XUẤT NHẬP KHẨU				
	Kim ngạch nhập khẩu	1.000USD	2,998	2,800	93
	Kim ngạch xuất khẩu	1.000USD	3,510	3,900	111
III	ĐẦU TƯ	Tr.đồng			
1	Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tr.đồng	4,292	8,400	196
a	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đồng	4,292	3,600	84
	- Máy móc, thiết bị, khuôn mẫu	Tr.đồng	4,292	3,600	84
b	Sửa chữa thiết bị, khuôn mẫu	Tr.đồng	-	4,800	
	- Vật tư, phụ tùng thay thế		-	4,800	
2	Nguồn vốn đầu tư	Tr.đồng	4,292	8,400	196
	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	4,292	8,400	196
IV	CHỈ TIÊU KHÁC				
	Tổng số lao động bình quân	Người	211	215	102
	Thu nhập tiền lương bình quân (người/tháng)	Tr.đồng	12,920	13,000	101
	Cổ tức	%	12	10	83

3. Một số giải pháp thực hiện

3.1. Công tác điều hành sản xuất:

- Tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015, tuân thủ các quy trình sản xuất, quy trình kỹ thuật ban hành để duy trì chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn DIN, JIS và ISO.
- Xây dựng các biện pháp quản lý nhằm tăng năng suất lao động, tiết giảm chi phí năng lượng, tiết kiệm điện nước trong sản xuất, tối ưu hóa quy trình sản xuất.
- Duy trì các biện pháp An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và tiếp tục cải thiện môi trường làm việc cho người lao động hơn nữa.
- Duy trì chính sách dự trữ vật tư nguyên liệu phù hợp. Tìm kiếm nhà cung cấp chất lượng ổn định đáp ứng kịp thời phục vụ sản xuất để mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục nghiên cứu áp dụng tự động hóa và công nghệ thông tin trong sản xuất và quản lý sản xuất.

3.2. Công tác nghiên cứu cải tiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật:

- Nghiên cứu sản xuất băng tải lõi thép có khả năng chịu acid và chịu dầu.
- Nghiên cứu nâng cao hơn nữa chất lượng băng tải chịu nhiệt 200°C.
- Tự động hóa quá trình sản xuất băng tải học (side wall).
- Nghiên cứu áp dụng hóa chất mới nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hóa nguồn cung ứng.
- Nghiên cứu cải tiến quy trình cấp liệu cho máy ới đùn, nhằm tăng năng suất và kéo dài tuổi thọ cho máy.
- Nghiên cứu chuyển đổi mô tơ DC sang HC một số thiết bị nhằm giảm chi phí sửa chữa và nhập khẩu một số linh kiện từ nước ngoài.

3.3. Công tác mua sắm thiết bị và sửa chữa:

Nhằm tăng cường năng lực sản xuất, trong năm đơn vị có kế hoạch mua sắm:

- | | | |
|--|----------|----|
| - Máy ép băng tải tai bèo (side wall) | số lượng | 01 |
| - Hệ thống cầu trục 20 tấn | số lượng | 01 |
| - Mô tơ DC 175HP | số lượng | 01 |
| - Thay belt thép cho máy lưu hóa liên tục. | | |

Tổng mức kế hoạch đầu tư mua sắm sửa chữa khoảng 8.4 tỷ đồng.

3.4. Công tác tài chính

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý nợ phải thu để giảm tối đa nợ quá hạn.
- Thực hiện đầy đủ báo cáo tài chính quý/năm đúng thời hạn quy định.
- Tuân thủ các quy chế tài chính, quy chế quản lý nợ.
- Tăng vay ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động mở rộng sản xuất kinh doanh.

3.5. Công tác kinh doanh:

- Chiến lược sản phẩm: đảm bảo chất lượng đạt tiêu chuẩn JIS, ISO, DIN. Chất lượng sản phẩm băng tải BERUBCO phải từ bằng và cao hơn các nhà cung cấp tại thị trường. Sản phẩm dây courroie chất lượng ngang bằng của Thái Lan, Indo.

Ngoài sản phẩm băng tải, dây courroie Công ty đặt mục tiêu phát triển đa dạng các dòng sản phẩm cao su kỹ thuật.

- *Chính sách giá bán:*

+ Băng tải: Thực hiện 3 chiến lược giá bán: chiến lược giá bán định giá cộng chi phí, chiến lược giá bán dựa trên sự cạnh tranh và chính sách giá thâm nhập thị trường.

+ Dây courroie: áp dụng chính sách ưu đãi cho khách hàng mới mở đại lý và chiết khấu thương mại khi đạt doanh số trường kỳ.

- *Chiến lược quảng bá:*

+ Tham gia các hội chợ triển lãm để giới thiệu sản phẩm thông qua các trung tâm xúc tiến thương mại các tỉnh thành trong nước.

+ Quảng bá thương hiệu BERUBCO trên internet (google search).

+ Quảng cáo email marketing qua báo điện tử và mạng xã hội.

- *Mục tiêu tiếp cận khách hàng trong năm:*

+ Ngành xi măng: công ty xi măng Phú Sơn, công ty xi măng Bắc Giang, công ty xi măng Hồng Phong, Xi măng Hoàng Liên Sơn, công ty cổ phần Xi măng Puzolan.

+ Ngành khai thác than khoáng sản: công ty Than Cọc Sáu, công ty Than Cao Sơn, công ty Than Mông Dương, công ty Than Hà Lâm.

+ Ngành Nhiệt điện: Nhiệt điện Đông Triều, Mạo Khê và Nhiệt Điện Thái Bình.

+ Ngành Phân bón: Công ty phân đạm và Hóa chất Hà Bắc, công ty phân bón Lào Cai, công ty phân bón và hóa chất dầu khí miền Bắc.

3.6. Công tác huấn luyện đào tạo phát triển nguồn nhân lực năm 2022:

Ngoài việc thường xuyên tổ chức huấn luyện công tác vận hành an toàn phòng cháy chữa cháy định kỳ hằng năm. Đơn vị có kế hoạch đào tạo nghiệp vụ quản lý sản xuất cho các tổ trưởng sản xuất.

KẾT LUẬN:

Để thực hiện được các giải pháp trọng tâm đã đề ra và hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022, Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đồng thuận khắc phục hạn chế, cải tiến công tác quản lý, điều hành. Chúng tôi tin rằng với sự đóng góp của Đại hội đồng cổ đông và sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị cùng với tinh thần đoàn kết, đồng tâm nhất trí của đoàn thể cán bộ người lao động, Công ty sẽ triển khai và thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Trân trọng cảm ơn.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Nguyễn Trần Nghiêm Vũ



BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại:

- Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp lý hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP cao su Bến Thành (sau đây gọi chung là Điều lệ của Công ty);
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 ngày 17/05/2021 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 ngày 07/01/2022 của Công ty CP cao su Bến Thành;
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát;

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Ban kiểm soát xin trình bày dự thảo báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty với các nội dung, như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021

I. Thực hiện nhiệm vụ:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát (BKS) đã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành, BKS luôn được Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động của Công ty.

BKS đã tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát, kiểm tra việc tuân thủ điều lệ của Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và các Nghị quyết của HDQT, cụ thể các công việc như sau:

- Báo cáo tại ĐHCĐ thường niên năm 2021 công tác giám sát HDQT, Ban tổng giám đốc và tình hình hoạt động của BKS trong năm 2020.
- Trong năm 2021, BKS đã tiến hành tổ chức năm (05) phiên họp, bên cạnh đó các thành viên cũng trao đổi công việc, đóng góp ý kiến thông qua email, điện thoại.. đảm bảo thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý, thực hiện các mục tiêu kinh doanh năm 2021 của HDQT, Ban tổng giám đốc đã được thông qua tại ĐHCĐ năm 2021.

- Thay mặt BKS, Trưởng ban đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng và các cuộc họp khác của Công ty theo thông báo mời dự họp để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư. Qua đó, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban tổng giám đốc về các vấn đề liên quan trong hoạt động kinh doanh, đầu tư trong năm 2021 trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác điều hành, công tác quản lý tài chính, đầu tư, chế độ công bố thông tin báo cáo theo quy định...đảm bảo HĐQT, Ban tổng giám đốc tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.
- Thực hiện xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của công ty;
- Phối hợp với HĐQT, Ban tổng giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định chọn kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty.
- Tham gia góp ý kiến xây dựng và hoàn thiện các quy chế tổ chức, quy định nội bộ của Công ty;
- Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán CN Tp.HCM, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các quy định của nhà nước.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG NĂM 2021

1. Đối với hoạt động của HĐQT:

- Trong năm 2021, HĐQT đã nhận đơn xin từ nhiệm của ông Phạm Đình Nhật Cường – thành viên HĐQT nên Công ty đã chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và tiến hành các thủ tục cần thiết để tổ chức ĐHĐCĐ bất thường nhằm bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT. Và tại ĐHĐCĐ bất thường tổ chức vào ngày 07/01/2022 đã tiến hành bầu bổ sung thành viên mới, kết quả ông Nguyễn Thanh Phúc đã trúng cử vào danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022.
- Trong năm HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo quy định, trong các phiên họp các thành viên HĐQT tham gia tương đối đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao. Nội dung chương trình, cuộc họp, các vấn đề cần thảo luận đều được thực hiện trên tinh thần dân chủ - tập trung, phát huy đầy đủ trách nhiệm của từng thành viên, qua đó đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời nhằm định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.
- Công ty đã trích lập các quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ khen thưởng HĐQT - Ban điều hành theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Chi trả cổ tức năm 2020 cho các cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế, với tỷ lệ chi trả là 10%/mệnh giá (01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng).
- Thù lao của HĐQT và BKS được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập: HĐQT đã chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ năm 2021.

2. Đối với hoạt động Ban Tổng giám đốc:

- Ban Tổng giám đốc đã duy trì đều đặn các phiên họp giao ban hàng tháng, bên cạnh đó còn tổ chức thêm các phiên họp đột xuất khi cần thiết, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh

doanh nhằm triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, qua đó đưa ra các thông báo chỉ đạo kịp thời, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành và công bố thông tin của Công ty. Các thành viên Ban tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Các quyết định của Ban tổng giám đốc được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền, luôn đảm bảo quyền lợi của Công ty và của cổ đông. Trong năm không có bất kỳ xung đột lợi ích nào với những người có liên quan, BKS cũng chưa nhận thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc.
- 3. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông trong năm 2021**

Trong năm, Ban kiểm soát luôn được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc hoạt động của Ban.

BKS đã tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban hàng tháng của Ban Tổng giám đốc, đã tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ liên quan đến hoạt động sản xuất, hoạt động tài chính, chính sách bán hàng và thu hồi công nợ... phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ của Công ty, các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty.

Trong năm vừa qua BKS không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi đến ý kiến về hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TRONG NĂM 2021

1. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021:

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn ra rất phức tạp và kéo dài, triển khai giãn cách xã hội, công ty phải thực hiện tổ chức sản xuất 3 tại chỗ, gây khó khăn về mọi mặt, phát sinh tăng thêm nhiều khoản chi phí ngoài kế hoạch (giá nguyên vật liệu tăng, chi phí vận chuyển tăng, chi phí phòng chống dịch, chi phí quản lý, chi phí hậu cần...). Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo đúng đắn, quyết liệt và kịp thời của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn, HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đã vừa đảm bảo phòng chống dịch bệnh vừa tiếp tục duy trì sản xuất, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV Công ty đã góp phần thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và tăng trưởng hơn so với cùng kỳ năm 2020, cụ thể các chỉ tiêu chủ yếu trong năm đạt được như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 349.5 tỷ đồng, tương đương 122% kế hoạch, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2020.
- Tổng chi phí thực hiện 322.3 tỷ đồng, tương đương 124% kế hoạch, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2020.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 27.3 tỷ đồng, tương đương 101% kế hoạch, tăng 05% so với cùng kỳ năm 2020.
- Tỷ suất LNST/VĐL đạt 17,53%, tương đương 101% kế hoạch, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2020.

2. Kết quả giám sát hoạt động tài chính và thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

- Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực và hợp lý phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

- Ngoài hoạt động kiểm tra, soát xét của đơn vị kiểm toán độc lập, Công ty còn chịu sự kiểm tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác như cơ quan kiểm toán nhà nước, cơ quan thuế. Do đó các số liệu ghi nhận ở Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.
- Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm báo cáo và được công bố thông tin kịp thời, đúng thời hạn quy định đối với công ty đại chúng.

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong báo cáo quyết toán tài chính đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC soát xét thông tin tại báo cáo số 110322.003/BCTC ngày 11/03/2022 (chi tiết được Công bố trên Website của Công ty).

B. HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2017-2022:

1. Tình hình nhân sự của Ban kiểm soát (BKS):

Ban kiểm soát Công ty đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 bầu chọn ngày 21/04/2017, gồm 4 thành viên, tuy nhiên trong nhiệm kỳ đã có thay đổi nhân sự và đã được ĐHĐCĐ thường niên bầu chọn bổ sung, thay thế như sau:

- Bà: Dương Hoài Trinh - Trưởng ban
- Bà: Phạm Thị Thu Hường - Thành viên
- Bà: Lương Thị Ánh Nguyệt - Thành viên
- Bà: Vy Thùy Vân - Thành viên (miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2019)
- Ông: Trần Nguyễn Huy Hùng - Thành viên (Được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên 2019)

Các thành viên BKS có đầy đủ trình độ, năng lực, phẩm chất... đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn làm thành viên BKS được quy định tại điều lệ của Công ty.

2. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong nhiệm kỳ:

- Công tác quản trị của Công ty được thực hiện theo đúng pháp luật, các quy định đối với hoạt động của Công ty niêm yết, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo tính công khai, minh bạch, sử dụng vốn một cách có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn, nâng cao thu nhập hàng năm cho người lao động và thực hiện tốt các nghĩa vụ nộp ngân sách với Nhà nước.
- Trong nhiệm kỳ này, HĐQT đã trình ĐHĐCĐ sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ của Công ty; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Ban hành và sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Ban hành quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế mua sắm; Quy chế Công bố thông tin, Quy chế kiểm toán nội bộ và nhiều văn bản, nghị quyết, quyết định tạo cơ sở cho việc quản trị có hệ thống, tập trung và thống nhất.
- HĐQT, Ban tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện việc điều hành Công ty một cách thống nhất, đúng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ. Các Nghị quyết và Quyết định đã thể hiện mục tiêu của ĐHĐCĐ hàng năm, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch đề ra, tổ chức hội nghị tổng kết hàng năm, qua đó đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh theo nghiệp vụ, đồng thời chỉ rõ những mặt hạn chế, tồn tại và đưa ra hướng tháo gỡ và khắc phục.
- Trong nhiệm kỳ này, Công ty đã gặp rất nhiều thách thức trong hoạt động kinh doanh: Sự khó khăn chung của nền kinh tế, tình trạng cạnh tranh gay gắt của các đối thủ trên thị trường trong nước và quốc tế... Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam, HĐQT và sự quyết tâm của Ban tổng giám đốc, cùng toàn thể CBCNV Công ty cũng đã đạt được một số kết quả vượt bậc, duy trì chi trả cổ tức ổn định cho cổ đông và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

3. Đánh giá chung kết quả hoạt động kinh doanh trong nhiệm kỳ:

Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty trong nhiệm kỳ này luôn có sự tăng trưởng và đạt được các mục tiêu kế hoạch kinh doanh hàng năm mà ĐHĐCĐ đã đề ra, cụ thể:

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện qua các năm				
		2017	2018	2019	2020	2021
Tổng tài sản	Tr.đ	256,824	266,491	268,985	294,082	311,352
Vốn điều lệ	Tr.đ	123,750	123,750	123,750	123,750	123,750
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	195,865	199,390	203,844	206,655	211,544
Tổng doanh thu	Tr.đ	220,792	234,382	271,431	290,169	349,532
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	15,355	16,981	19,576	21,124	21,697
Nộp ngân sách	Tr.đ	15,422	17,156	15,199	17,763	18,192
Hệ số bảo toàn vốn	lần	1.58	1.61	1.65	1.67	1.71
Tỷ suất LNST/Vốn ĐL	(%)	12.41	13.72	15.82	17.07	17.53
Tỷ suất LNST/Doanh thu	(%)	7.00	7.29	7.25	7.32	6.23
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	1,241	1,372	1,582	1,707	1,753
Cổ tức	(%)	9	10	10	10	12

Qua kết quả trên ta nhận thấy, các chỉ tiêu chủ yếu tăng đều qua các năm, nếu so sánh các chỉ tiêu này tại thời điểm cuối năm 2021 với cuối năm 2017 (năm đầu tiên của nhiệm kỳ) thì có sự tăng trưởng, như sau:

- Tổng tài sản tăng 21% từ 256.8 tỷ đồng cuối năm 2017 lên 311.4 tỷ đồng cuối năm 2021.
- Vốn chủ sở hữu tăng 8%, từ 195.9 tỷ đồng cuối năm 2017 lên 211.5 tỷ đồng cuối năm 2021.
- Tổng doanh thu tăng 21% từ 220.8 tỷ đồng cuối năm 2017 lên 349.5 tỷ đồng cuối năm 2021, trong đó doanh thu bán hàng tăng 59%.
- Lợi nhuận sau thuế tăng: 41%, từ 15.4 tỷ đồng năm 2017 lên 21.7 tỷ đồng năm 2021.
- Nộp ngân sách tăng: 18% từ 15.4 tỷ đồng cuối năm 2017 lên 18.2 tỷ đồng cuối năm 2021.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu 41% từ 1,241 đồng cuối năm 2017 lên 1,753 đồng cuối năm 2021.
- Chi trả cổ tức tăng trưởng và ổn định từ năm 2018 đến năm 2020 và dự kiến tăng lên 12% ở năm 2021.
- Hệ số bảo toàn vốn tăng đều qua các năm, điều đó chứng tỏ Công ty đã bảo toàn và phát triển được nguồn vốn với mức năm sau luôn cao hơn năm trước, cụ thể đến cuối năm 2021 là 1.71 lần, tăng 0.13 lần so với cuối năm 2017.

b. Về tình hình đầu tư tài sản cố định và thuê đất:

Trong suốt nhiệm kỳ vừa qua, Công ty đã đầu tư thêm tài sản cố định bao gồm: máy móc, thiết bị, sửa chữa nhà xưởng, xe tải... với tổng mức đầu tư là 30,7 tỷ đồng và Công ty cũng đã tiến hành gia hạn thêm thời gian thuê đất tại trụ sở và nhà máy sản xuất đến năm 2048.

C. NHẬN XÉT – KIẾN NGHỊ

Trong nhiệm kỳ vừa qua, mặc dù có rất nhiều khó khăn, thách thức, cùng với sự bùng phát nặng nề của dịch bệnh Covid-19, đã ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động của Công ty nhưng HĐQT, Ban tổng giám đốc và toàn thể CBCNV Công ty đã rất nỗ lực, phấn đấu vượt qua, đưa chiến lược kinh doanh của Công ty đi đúng định hướng của ĐHĐCĐ giao: Hoàn thành kế hoạch kinh doanh, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, chính sách cho Người lao động, bảo toàn vốn và thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông.

Qua hoạt động kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát có một số kiến nghị với lãnh đạo Công ty như sau:

- Tiếp tục duy trì tốt công tác quản trị, điều hành, tạo điều kiện để Công ty tiếp tục phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông, cũng như đảm bảo chế độ cho người lao động.
- Tập trung triển khai hoàn thành các thủ tục thoái vốn đối với Công ty CP chỉ sợi cao su V.R.G Sado.

D. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ TỚI:

- Thực hiện đúng và đủ chức năng, nhiệm vụ của BKS, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong chấp hành điều lệ Công ty, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT và các quy chế quản trị của Công ty.
- Thăm định báo cáo tài chính đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, trung thực. Phân tích, đánh giá những chỉ tiêu tài chính cơ bản, từ đó đưa ra những kiến nghị nhằm góp phần cho hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng có hiệu quả.
- Rà soát lại danh mục các quy chế, quy trình Công ty đã ban hành; đề xuất bổ sung các quy trình còn thiếu hoặc không còn phù hợp với quy chế hiện hành.

Trong nhiệm kỳ qua, Ban kiểm soát Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, BKS thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng và khách quan nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông, có được kết quả đó, ngoài sự tích cực của mỗi thành viên BKS còn có sự ủng hộ của Quý cổ đông, sự hợp tác nhiệt tình của HĐQT và Ban điều hành công ty. BKS xin chân thành cảm ơn sự phối hợp của quý vị và hy vọng trong nhiệm kỳ tới, BKS sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và hợp tác của quý vị để BKS hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ của mình.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2022, kính trình Đại hội thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu VT; BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Dương Hoài Trinh



Số: 420/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Chi nhánh công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội thông qua báo cáo tài chính Công ty cổ phần Cao su Bến Thành năm 2021:

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	31/12/2021	31/12/2020
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	đồng	201,178,199,648	178,828,866,579
	- Tiền	"	14,667,929,036	8,568,057,968
	- Các khoản tương đương tiền	"	-	5,000,000,000
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	"	5,229,284,750	3,000,000,000
	- Các khoản phải thu	"	101,660,417,660	81,343,861,297
	- Hàng tồn kho	"	79,465,683,390	79,738,790,372
	- Tài sản ngắn hạn khác	"	154,884,812	1,178,156,942
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	"	110,174,034,983	115,253,381,129
	- Các khoản phải thu dài hạn	"	-	-
	- Tài sản cố định	"	81,292,933,790	85,557,047,718
	- Tài sản dở dang dài hạn	"	-	-
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	"	-	-
	- Tài sản dài hạn khác	"	28,881,101,193	29,696,333,411
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	đồng	311,352,234,631	294,082,247,708
III	NỢ PHẢI TRẢ	"	99,808,466,453	87,426,873,676
	- Nợ ngắn hạn	"	99,808,466,453	87,426,873,676
	- Nợ dài hạn	"	-	-
IV	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	"	211,543,768,178	206,655,374,032
1	Vốn chủ sở hữu	"	211,543,768,178	206,655,374,032
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	"	123,749,970,000	123,749,970,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	"	26,340,019,200	26,340,019,200
	- Quỹ đầu tư phát triển	"	35,936,575,435	31,711,715,531
	- Lợi nhuận chưa phân phối	"	25,517,203,543	24,853,669,301
2	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	"	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	đồng	311,352,234,631	294,082,247,708

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	đồng	348,107,052,557	288,735,821,623
	- Các khoản giảm trừ	"	30,000,000	65,928,504
2	Doanh thu thuần	"	348,077,052,557	288,669,893,119
3	Giá vốn hàng bán	"	268,554,541,934	215,310,615,947
4	Lợi nhuận gộp	"	79,522,510,623	73,359,277,172
5	Doanh thu hoạt động tài chính	"	1,014,318,574	1,329,473,771
6	Chi phí tài chính	"	2,779,182,844	2,547,603,325
7	Chi phí bán hàng	"	38,779,813,672	36,453,999,400
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	12,066,178,323	9,535,779,337
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	"	26,911,654,358	26,151,368,881
10	Thu nhập khác	"	440,305,025	169,801,396
11	Chi phí khác	"	94,614,394	347,318,380
12	Lợi nhuận khác	"	345,690,631	(177,516,984)
13	Tổng lợi nhuận trước thuế	"	27,257,344,989	25,973,851,897
14	Lợi nhuận sau thuế	"	21,697,184,017	21,124,299,519

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Huỳnh Tấn Siêu

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành được lập ngày 11 tháng 03 năm 2022, từ trang 05 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

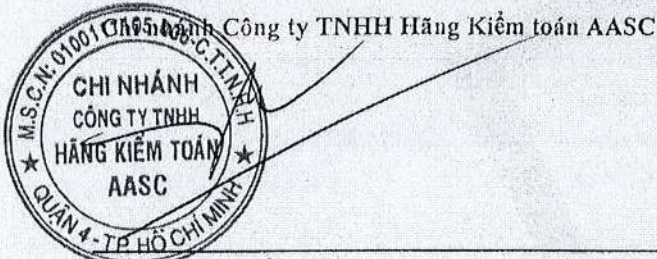
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Trần Trung Hiếu
Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2202-2018-002-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 03 năm 2022

T: (84) 24 3824 1990 | F: (84) 24 3825 3973 | 1 Le Phung Hieu, Hanoi, Vietnam

Nguyễn Thái
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 1623-2018-002-1



Số: 421/TT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Phân phối lợi nhuận năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;
Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Chi nhánh công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021, như sau:

T T	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2020	NĂM 2021		TH 2021/ KH 2021	TH 2021/ TH 2020
				KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	25,973,851,897	26,875,000,000	27,257,344,989	101%	105%
2	Thuế TNDN	"	4,849,552,378	5,375,000,000	5,560,160,972	103%	115%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	21,124,299,519	21,500,000,000	21,697,184,017	101%	103%
4	Lợi nhuận còn lại các năm trước	"	3,729,369,782	3,820,019,526	3,820,019,526	100%	102%
5	Lợi nhuận phân phối năm nay	"	21,033,649,775	12,374,997,000	24,206,634,451	196%	115%
	Trong đó: - Chia cổ tức	"	12,374,997,000	12,374,997,000	14,849,996,400	120%	120%
	Tỷ lệ % cổ tức/vốn	%	10%	10%	12%	120%	120%
	- Quỹ đầu tư phát triển	đồng	4,224,859,904	-	4,339,436,803		103%
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	"	4,339,376,205	-	4,904,201,247		113%
	- Quỹ khen thưởng HĐQT, BDH	"	94,416,667	-	113,000,000		120%
6	Lợi nhuận còn lại lũy kế sau PP	"	3,820,019,526		1,310,569,092		34%

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Huỳnh Tấn Siêu

Số: 422 /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2022



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2022	KH2022/ TH2021
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	27,257,344,989	27,051,000,000	99%
2	Thuế TNDN	"	5,560,160,972	5,410,200,000	97%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	21,697,184,017	21,640,800,000	100%
4	Chia cổ tức	"	14,849,996,400	12,374,997,000	83%
	<i>Tỷ lệ % cổ tức/vốn CP</i>	<i>%</i>	<i>12%</i>	<i>10%</i>	<i>83%</i>

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Huỳnh Tấn Siêu

Số: 423 /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2022



TỜ TRÌNH

**Về mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021
và kế hoạch thù lao năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;
Căn cứ kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022,
Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022 như sau:

1. Mức thù lao năm 2021: Tổng số tiền đã thực hiện: 372.000.000 đồng

a) Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đ x 1 người x 12 tháng = 60.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT: 4.000.000 đ x 4 người x 12 tháng = 192.000.000 đồng

b) Ban kiểm soát:

- Thành viên BKS: 2.500.000 đ x 3 người x 12 tháng = 90.000.000 đồng
- Thư ký công ty: 2.500.000 đ x 1 người x 12 tháng = 30.000.000 đồng

2. Dự kiến mức thù lao năm 2022: Mức chi cho từng chức danh như năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Huỳnh Tấn Siêu

Số: 424 /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2022



TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành,

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20/4/2007 cho đến thay đổi lần thứ 6, ngày 20/01/2014, thông tin mã ngành chính của Công ty là 2013 (Sản xuất Plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh), chi tiết là sản xuất sản phẩm cao su: băng tải, dây courroie, dây truyền, vỏ ruột xe đạp - xe gắn máy, cao su nguyên liệu, sản phẩm cao su kỹ thuật. Đến nay, theo danh mục và nội dung hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam, với các sản phẩm chính của Công ty đang sản xuất là băng tải, dây courroie, tấm lót sàn,... được quy định lại thuộc mã ngành 2219 (Sản phẩm khác từ cao su). Mặt khác, tính đến thời điểm hiện nay, một số ngành nghề Công ty đã đăng ký đầu tư, kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không còn phù hợp như: Đại lý, môi giới, đấu giá (4610); Đại lý du lịch (7911).

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Cao su Bến Thành kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty như sau:

1. Điều chỉnh lại mã ngành hoạt động chính của Công ty là 2013 (Plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh) sang mã ngành 2219 (Sản phẩm khác từ cao su);
2. Cắt giảm đăng ký kinh doanh các ngành nghề không phù hợp hoạt động kinh doanh hiện nay, bao gồm Đại lý, môi giới, đấu giá (4610); Đại lý du lịch (7911).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty như trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Huỳnh Tấn Siêu

Số: 33 /TTr-CSBT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2022



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

Căn cứ Danh sách các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Sau khi xem xét năng lực của các đơn vị kiểm toán độc lập, để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2022 của Công ty:

- 1. Công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn A&C**
- 2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**
- 3. Công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn Chuẩn Việt**

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Dương Hoài Trinh



Số: 426 /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua số lượng, danh sách ứng viên
Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cao su Bến Thành

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cao su Bến Thành;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-HĐQTCSVN ngày 02/6/2022 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc cử Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ phần Cao su Bến Thành nhiệm kỳ 2022-2027;

Căn cứ Công văn số 324/HĐQTCSVN-TCNS ngày 03/6/2022 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát CTCP Cao su Bến Thành nhiệm kỳ 2022-2027;

Căn cứ Đơn đề cử nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cao su Bến Thành nhiệm kỳ 2022-2027 của các cổ đông Công ty cổ phần Cao su Bến Thành,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể:

1. Thông qua số lượng Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành nhiệm kỳ 2022-2027 là 05 thành viên; danh sách ứng cử viên được đề cử, ứng cử để bầu tham gia Hội đồng quản trị, gồm các Ông sau:

STT	Họ tên ứng viên	Cổ đông đề cử
01	Ông Diệp Xuân Trường	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (Đại diện sở hữu 4.189.408 cổ phần)
02	Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (Đại diện sở hữu 1.856.250 cổ phần)
03	Ông Nguyễn Việt Hà	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn (Đại diện sở hữu 2.457.578 cổ phần)
04	Ông Nguyễn Thanh Phúc	Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 (Đại diện sở hữu 2.310.000 cổ phần)
05	Ông Văn Trọng Long	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam

(Đính kèm sơ yếu lý lịch của các ứng viên)

2. Thông qua số lượng Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cao su Bến Thành nhiệm kỳ 2022-2027 là 03 thành viên; danh sách ứng cử viên được đề cử, ứng cử để bầu tham gia Ban Kiểm soát, gồm các Ông/Bà sau:

STT	Họ tên ứng viên	Cổ đông đề cử
01	Bà Dương Hoài Trinh	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam
02	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn
03	Ông Trần Nguyễn Huy Hùng	Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1

(Đính kèm sơ yếu lý lịch của các ứng viên)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: TK Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Huỳnh Tấn Siêu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **DIỆP XUÂN TRƯỜNG** Giới tính: Nam
2. Ngày, tháng, năm sinh: 21/02/1980 Nơi sinh: Sóc Trăng
3. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
4. Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 094080000053 Cấp ngày: 28/02/2020
Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9, đường Mỹ Giang 1B, Phường Tân Phong, Quận 7, TP.HCM
6. Chỗ ở hiện tại: số 65/5, đường Lý Long Tường, P.Tân Phong, Quận 7, TP HCM
7. Cơ quan công tác, chức vụ hiện tại: Phó Trưởng Ban Công nghiệp Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam
8. Trình độ văn hóa: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Điện Nông nghiệp
10. Số cổ phần sở hữu tại Công ty CP Cao su Bến Thành: không
11. Số cổ phần được ủy quyền (*Đại diện sở hữu*): 4.189.408 cổ phần
12. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành	Hình thức đào tạo
2000-2005	Đại học Bách Khoa TP. HCM	Điện, Điện tử	Chính quy
2005-2008	Đại học Nông nghiệp I	Điện Nông nghiệp	Chính quy

13. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
4/2005 đến 12/2008	Phòng đo lường tự động hóa - Viện cơ điện Nông nghiệp và công nghệ sau thu hoạch	Nghiên cứu viên
01/2009 đến 12/2010	Ban Quản lý kỹ thuật - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Chuyên viên
12/2010 đến 11/2018	Ban Công nghiệp - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Chuyên viên
12/2018 đến nay	Ban Công nghiệp - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Phó Trưởng Ban

14. Chức danh quản lý khác:

- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cơ khí Cao su
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần VRG Khải Hoàn

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

....., ngày tháng năm 2022

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nơi công tác)

TP Hồ Chí Minh, ngày tháng .. năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

Diệp Xuân Trường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- | | |
|--|----------------------|
| 1. Họ và tên: NGUYỄN TRẦN NGHIÊM VŨ | Giới tính: Nam |
| 2. Ngày, tháng, năm sinh: 08/12/1967 | Nơi sinh: Bình Thuận |
| 3. Quốc tịch: Việt Nam | Dân tộc: Kinh |
| 4. Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 060067006807 | Cấp ngày: 10/5/2021 |
| Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | |
| 5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 126 Lê Thiệt, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh | |
| 6. Chỗ ở hiện tại: 126 Lê Thiệt, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh | |
| 7. Cơ quan công tác, chức vụ hiện tại: Bí thư Chi bộ, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cao su Bến Thành | |
| 8. Trình độ văn hóa: 12/12 | |
| 9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thiết kế máy | |
| 10. Số cổ phần sở hữu tại Công ty CP Cao su Bến Thành: 16.698 cổ phần | |
| 11. Số cổ phần được ủy quyền (Đại diện sở hữu): 1.856.250 cổ phần | |
| 12. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ: | |

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành	Hình thức đào tạo
1987 - 1991	Đại học Sư phạm Kỹ thuật	Thiết kế máy	Chính quy
03-1996-02/1997	Trường đào tạo tại chức	Bồi dưỡng chức danh Giám đốc	Tại chức
12/2006 - 8/2007	Trường PACE	Giám đốc điều hành	Bồi dưỡng
9/2009 - 8/2011	Học viện Chính trị Thành phố Hồ Chí Minh	Cao cấp Lý luận chính trị	Tại chức

13. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1991-1993	Công ty Cao su 20/7 - RuBimex	Nhân viên Kỹ thuật
1994-2001	Công ty Công nghiệp Cao su RuBimex	Quản đốc Xưởng đế giày
2002-2005	Công ty Cao su Bến Thành	Phó Phòng Kỹ thuật Phó Giám đốc sản xuất
2006-2007	Công ty Cao su Bến Thành	Trưởng Phòng Kỹ thuật Giám đốc sản xuất
2008-02/2016	Công ty cổ phần Cao su Bến Thành	Phó Tổng Giám đốc

01/3/2006- 31/10/2016	Công ty cổ phần Cao su Bến Thành	Quyền Tổng Giám đốc
7/2015 - 8/2020	Đảng bộ Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn nhiệm kỳ 2015-2020	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ
01/11/2016 đến nay	Công ty cổ phần Cao su Bến Thành	Bí thư Chi bộ Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc

14. Khen thưởng:

- Chiến sĩ thi đua cơ sở liên tục nhiều năm liền
- Chiến sĩ thi đua Thành phố năm 2011
- Bằng khen của UBND Thành phố các năm 2010, 2012, 2016, 2017, 2019
- Giấy khen của Đảng bộ Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn năm 2019, 2020, 2021

15. Chức danh quản lý khác: Thành viên HĐQT Công ty CP Chỉ sợi Cao su V.R.G Sado

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

TPHCM, ngày tháng năm 2022

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nơi công tác)

TPHCM, ngày tháng năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

Nguyễn Trần Nghiêm Vũ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên : **NGUYỄN VIỆT HÀ** Giới tính : Nam
2. Ngày, tháng, năm sinh: 15/08/1979 Nơi sinh : TP. Hồ Chí Minh
3. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc : Kinh
4. Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 023250497 Cấp ngày:14/07/2009
Nơi cấp: CA. TP. Hồ Chí Minh
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Chung cư TM-DV 70 Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
6. Chỗ ở hiện tại: Chung cư TM-DV 70 Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
7. Cơ quan công tác, chức vụ hiện tại: Giám đốc Phòng Kỹ thuật Chất lượng - Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một Thành Viên
8. Trình độ văn hóa: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Vật lý
10. Số cổ phần sở hữu tại Công ty CP Cao su Bến Thành: không
11. Số cổ phần được ủy quyền (*Đại diện sở hữu*): 2.457.578 cổ phần
12. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành	Hình thức đào tạo
1997-2002	Đại học Khoa học Tự nhiên	Vật lý Điện tử	Chính quy

13. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2002 – 2006	Công ty Thuốc Lá Bến Thành (tiền thân của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn)	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Cơ điện
2006 – 2008	Xí nghiệp thuốc lá Bến Thành 2 trực thuộc Công ty Thuốc Lá Bến Thành (tiền thân của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn)	Phó Giám đốc
2008 – 2010	Nhà máy thuốc lá Bến Thành trực thuộc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn	Phó Giám đốc
2010 – 2013	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn	Phó Phòng Kỹ thuật Công nghệ
2013 – 2015	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn	Phó Phòng Kỹ thuật Chất lượng
2015 – nay	Tổng Công ty Công Nghiệp Sài Gòn	Giám đốc Phòng Kỹ thuật Chất lượng

14. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có)

15. Các chức danh quản lý khác (bao gồm các chức danh HĐQT của Công ty khác): không
Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp
luật về các nội dung trên.

TP.HCM, ngày tháng năm 2022
Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nơi công tác)

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm 2022
NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

Nguyễn Việt Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **NGUYỄN THANH PHÚC** Giới tính : Nam
2. Ngày, tháng, năm sinh : 03/04/1975 Nơi sinh : An Giang
3. Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh
4. Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 089075000239 Cấp ngày: 24/08/2020
- Nơi cấp: Cục cảnh sát về quản lý hành chính và trật tự xã hội
5. Quê quán: Ấp Phú Bình, xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 226/8 đường Linh Trung, KP1, phường Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP.HCM
7. Chỗ ở hiện tại: 226/8 đường Linh Trung, KP1, phường Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP.HCM
8. Cơ quan công tác, chức vụ hiện tại: Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên 1 – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
9. Trình độ văn hóa: 12/12
10. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí, Thạc sỹ QTKD
11. Số cổ phần sở hữu tại Công ty CP Cao su Bến Thành: Không
12. Số cổ phần được ủy quyền (Đại diện sở hữu): 2.310.000 cổ phần
13. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành	Hình thức đào tạo
9/1996-3/2003	Đại học Bách khoa TP.HCM	Cơ khí Ô tô	Chính quy
8/2009-1/2012	Học viện Công nghệ Châu Á (AIT)	Quản trị kinh doanh	Không tập trung
2019-2021	Học viện chính trị khu vực IV	Cao cấp lý luận chính trị	Không tập trung

14. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ tháng 2/2003 đến tháng 4/2004	Công tác tại nhà máy Frit_Men Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Nhân viên
Từ tháng 4/2004 đến tháng 9/2005	Công tác tại Công ty Cơ khí Ô tô Sài Gòn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Nhân viên
Từ tháng 9/2005 đến tháng 8/2007	Công tác tại Nhà máy xi măng Hòn Chông. Công ty xi măng liên doanh Holcim Việt Nam, phường Bình An, huyện Kiên Lương, Kiên Giang	Nhân viên
Từ tháng 8/2007 đến tháng 8/2008	Công tác tại Phòng Vật tư Thiết bị Công trình, Ban QLDA XMHT1	Nhân viên

Từ tháng 8/2008 đến tháng 10/2011	Công tác tại Phòng Công nghệ Dự án, Ban QLDA XMHT1 – Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên 1	+ Tháng 8/2008 - 11/2009: Nhân viên + Tháng 11/2009 - 10/2011: Phó phụ trách phòng
Từ tháng 10/2011 đến tháng 07/2018	Công tác tại CN Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 – Nhà máy xi măng Bình Phước	+ Tháng 10/2011-12/2015: Quản đốc Xưởng sửa chữa + Tháng 12/2015-07/2018: PGĐ Kỹ thuật
Từ tháng 08/2011 đến nay	Công tác tại CN Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 – Nhà máy xi măng Kiên Lương	+ Tháng 08/2018-11/2019: Giám đốc + Tháng 11/2019-nay: P.TGD Công ty kiêm GD nhà máy

14. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):

Bằng khen Tổng Công ty năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2018, 2019, 2020

Bằng khen Bộ Xây dựng năm 2019

15. Các chức danh quản lý khác (bao gồm các chức danh HĐQT của Công ty khác):

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty cổ phần Vicem Thạch Cao xi măng	Thành viên HĐQT	Từ 04/2021 đến nay

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

....., ngày tháng năm 2022

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nơi công tác)

TP. HCM, ngày tháng năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **VĂN TRỌNG LONG** Giới tính: Nam
2. Ngày, tháng, năm sinh: 05/01/1979 Nơi sinh: Thái Nguyên
3. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
4. Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 024757075 Cấp ngày: 12/03/2009
Nơi cấp: Công an TPHCM
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 71/6/12 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh
6. Chỗ ở hiện tại: Số 30 đường 17 KDC Sông Đà, KP6, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
7. Cơ quan công tác, chức vụ hiện tại: Phó Trưởng Ban Công nghiệp Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam
8. Trình độ văn hóa: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí
10. Số cổ phần sở hữu tại Công ty CP Cao su Bến Thành: không
11. Số cổ phần được ủy quyền (*Đại diện sở hữu*): không
12. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành	Hình thức đào tạo
10/1999-5/2005	Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	Cơ khí động lực	Chính quy
4/2009-4/2010	Liên hiệp khoa học công nghệ tin học ứng dụng UIA	Tiếng Anh, Vi Tính	Ngắn hạn

13. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
6/2005 - 4/2007	Công ty POSLILAMA cơ khí và xây dựng, Khu CN Nhơn Trạch 1, Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai.	Chuyên viên
4/2007 - 6/2008	Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật
6/2008 - 7/2009	Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru	Giám đốc xưởng cơ khí
01/2010 - 12/2010	Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru	Phó Phòng Quản Lý chất lượng
01/2011 - 6/2013	Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru	Giám đốc xưởng Bóng Da, Phó GD xưởng SX
7/2013 - 4/2014	Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru	Phó Phòng Tổ chức hành Chính

4/2014 - 01/2020	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Chuyên viên Ban Công nghiệp
01/2020 - đến nay	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	Phó Trưởng Ban Công nghiệp

14. Chức danh quản lý khác

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

....., ngày tháng năm 2022

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nơi công tác)

TP.HCM, ngày tháng năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

Văn Trọng Long

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **DƯƠNG HOÀI TRINH** Giới tính: Nữ
2. Ngày, tháng, năm sinh: 30/12/1980 Nơi sinh: Tiền Giang
3. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
4. Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 082180001408 Cấp ngày: 10/04/2021
Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 98/24/1 đường Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, TPHCM
6. Chỗ ở hiện tại: 98/24/1 đường Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, TPHCM
7. Cơ quan công tác, chức vụ hiện tại: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Cao su Bến Thành
8. Trình độ văn hóa: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
10. Số cổ phần sở hữu tại Công ty CP Cao su Bến Thành: 990 CP
11. Số cổ phần được ủy quyền (*Đại diện sở hữu*): Không có
12. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành	Hình thức đào tạo
08/1998-06/2002	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Kế toán - Kiểm toán	Chính quy
06/2004-08/2005	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Kế toán trưởng doanh nghiệp	
11/2019		Kế toán viên hành nghề	Chứng chỉ của Bộ Tài chính

13. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
07/2002-04/2003	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Bảo Châu	Kế toán viên
05/2003-11/2004	Công ty CP Dược - Vật tư y tế Khánh Hòa, chi nhánh TPHCM	Kế toán viên Phụ trách Kế toán
12/2004-02/2006	Công ty TNHH Đông Nam Phát	Phụ trách Kế toán
03/2008 - đến nay	Công ty CP Cao su Bến Thành	Kế toán viên Phó Phòng Kế toán Trưởng Ban kiểm soát

14. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):

- Bằng khen của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam năm 2016
- Bằng khen của Công ty năm 2017, 2020.

15. Các chức danh quản lý khác (bao gồm các chức danh HĐQT của Công ty khác): không

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

....., ngày tháng năm 2022

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nơi công tác)

TP. Hồ Chí Minh, ngày .. tháng .. năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

Dương Hoài Trinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **LƯƠNG THỊ ÁNH NGUYỆT** Giới tính: Nữ
2. Ngày, tháng, năm sinh: 01/7/1983 Nơi sinh : Bình Định
3. Quốc tịch Việt Nam Dân tộc : Kinh
4. Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 025829432 Cấp ngày: 11/12/2013
Nơi cấp: CA TP.HCM.
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 10/1A Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Q. Bình Thạnh.
6. Chỗ ở hiện tại: Lô F Chung cư Emerald - Số 2 Đường N4 Celadon City, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Cơ quan công tác, chức vụ hiện tại: Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV, Chức vụ: Phó Ban HTQL&TCC
8. Trình độ văn hóa: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
10. Số cổ phần sở hữu tại Công ty CP Cao su Bến Thành: Không có
11. Số cổ phần được ủy quyền (Đại diện sở hữu): Không có
12. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành	Hình thức đào tạo
2009-2011	Trường Đại học quốc tế Hồng Bàng	Kế toán kiểm toán	Chính quy
28/05/2011 - 28/08/2011	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Bồi dưỡng kế toán trưởng	Chứng chỉ
	Trường Đại học Lạc Hồng	B Tiếng Anh	Chứng chỉ
1 tháng	Viện Tài chính – kế toán tin học	Thực hành khai báo thuế	Giấy chứng nhận
6 Tháng	Viện Tài chính – kế toán tin học	Thực hành Sổ kế toán – Lập báo cáo Tài chính&Báo cáo Thuế trên Excel, MS Access	Giấy chứng nhận
	Sở Giáo dục và Đào tạo	Hoàn thành lớp bồi dưỡng Nghiệp vụ Kế toán cho các Trường Ngoài công lập	Giấy chứng nhận

13. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 12/2004 – đến 06/2012	Trung tâm công nghệ phần mềm Sài Gòn	Nhân viên kế toán
Từ 11/05/2012 đến 30/11/2012	Trung tâm công nghệ phần mềm Sài Gòn	Nhân viên kế toán
Từ 2012-2015	Ban chấp hành đoàn thanh niên Trung tâm công nghệ phần mềm Sài Gòn	Bí thư
Từ 01/12/2012 đến 01/08/2013	Trung tâm công nghệ phần mềm Sài Gòn Bí thư BCH Đoàn Trung tâm công nghệ phần mềm Sài Gòn	Kế toán trưởng
Từ 01/08/2013 đến 01/04/2015	Trung tâm công nghệ phần mềm Sài Gòn Bí thư BCH Đoàn Trung tâm công nghệ phần mềm Sài Gòn	Trưởng bộ phận Kế toán
Từ 01/04/2015 đến 13/05/2018	Cơ quan Văn phòng - Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV.	Nhân viên Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
Từ 14/05/2018 đến 14/08/2019	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV	Nhân viên Ban HTQL&TCC
Từ 15/08/2019 đến nay	Phó Trưởng Ban Hệ thống quản lý và Tái cơ cấu; Cơ quan Văn phòng - Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV.	Phó Ban HTQL&TCC

14. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):

- Năm 2013: Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- Năm 2016: Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- Năm 2020: Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- Năm 2021: Chiến sĩ thi đua cơ sở.

15. Các chức danh quản lý khác (bao gồm các chức danh HĐQT của Công ty khác):

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty cổ phần CN-TM Hữu Nghị	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 2016 đến 30/6/2021
	Thành viên HĐQT	Từ 30/6/2021 đến nay

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

....., ngày tháng năm 2022
Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
 (Chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nơi công tác)

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng .. năm 2022
NGƯỜI KHAI
 (Đã ký)

Lương Thị Ánh Nguyệt

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- | | |
|---|---------------------|
| 1. Họ và tên: TRẦN NGUYỄN HUY HÙNG | Giới tính: Nam |
| 2. Ngày, tháng, năm sinh: 24/10/1979 | Nơi sinh: TP. HCM |
| 3. Quốc tịch: Việt Nam | Dân tộc: Kinh |
| 4. Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 023546748 | Cấp ngày: 16/7/2008 |
- Nơi cấp: Công an TPHCM
5. Quê quán: Xã Tác Vân, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ 0708, Cao ốc Phú Nhuận, 20 Hoàng Minh Giám, Phường 9, quận Phú Nhuận, TPHCM
7. Chỗ ở hiện tại: Căn hộ 0708, Cao ốc Phú Nhuận, 20 Hoàng Minh Giám, Phường 9, quận Phú Nhuận, TPHCM
8. Cơ quan công tác, chức vụ hiện tại: Công ty cổ phần xi măng Hà Tiên 1 - Chức vụ: Phó Phòng Tài chính - Kế toán
9. Trình độ văn hóa: 12/12
10. Trình độ chuyên môn: Cử nhân TCTD, Thạc sỹ QTKD
11. Số cổ phần sở hữu tại Công ty CP Cao su Bến Thành: không
12. Số cổ phần được ủy quyền (*Đại diện sở hữu*):
13. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian học	Trường đào tạo	Chuyên ngành	Hình thức đào tạo
09/1999-09/2003	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Tài chính - Tiền tệ - Tín dụng	Chính quy
29-11-03	Trường Doanh nhân Pace	Kiểm soát chi phí	Ngắn hạn
29-11-03	Trường Doanh nhân Pace	Đọc hiểu và phân tích báo cáo tài chính	Ngắn hạn
10-12-04	Phân viện TPHCM - Học viện Tài chính	Quản trị tài chính cao cấp	Ngắn hạn
07-06-06	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Phân tích và đầu tư chứng khoán	Ngắn hạn
25/5/2007 - 25/7/2007	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Kiểm toán nội bộ chuyên nghiệp	Ngắn hạn
10-2008	Trường quản lý thuộc Viện Công nghệ Châu Á tại Thái Lan	Thạc sỹ Quốc tế về Quản trị Kinh doanh cho các nhà quản lý	Tại chức

14. Quá trình làm việc:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
10/2003-2008	Chuyên viên Phòng Kế toán Tài chính
2008 - Nay	Phó Phòng Tài chính Kế toán
2009-2010	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1
2012 - Nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng
03/2019 - Nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

14. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):

- Bằng khen Tổng Công ty năm 2013, 2014, 2015
- Bằng khen Bộ Xây dựng năm 2015

15. Các chức danh quản lý khác (bao gồm các chức danh HĐQT của Công ty khác):

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng	Thành viên BKS	Từ 2012 đến nay
Công ty cổ phần Cao su Bến Thành	Thành viên BKS	03/2019 - đến nay

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

....., ngày tháng năm 2022
Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị nơi công tác)

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022
NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

Trần Nguyễn Huy Hùng



DỰ THẢO

QUY CHẾ BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 4 (2022 - 2027)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành tiến hành bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 4 (2022-2027) theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

- Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS)

- Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp)
- Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp)

ĐIỀU 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu.

3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT và BKS.
- Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào HĐQT phải thông báo cho HĐQT chậm nhất 3 ngày làm việc, trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông
- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, thì HĐQT, BKS đương nhiệm và các cổ đông khác đề cử thêm ứng cử viên vào HĐQT, BKS.

3.2 Số lượng thành viên HĐQT được bầu:

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên.
- Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 thành viên.

ĐIỀU 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

▪ **Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:**

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

▪ **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết (cổ phần sở hữu và được ủy quyền).

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
 - Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
 - Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (*có giấy uỷ quyền*), người được uỷ quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.
- **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**
 - Phiếu không theo do Ban Tổ chức phát hành, không có dấu của công ty;
 - Phiếu bầu số người vượt quá số tối đa theo quy định.
 - Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng viên (do người bầu tự cộng) lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
 - Phiếu bầu ghi tổng số đã bầu bị cộng sai mà Ban kiểm phiếu cộng lại lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.

ĐIỀU 5. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

ĐIỀU 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- **Ban Kiểm phiếu**
 - Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
 - Thành viên Ban Kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.
- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**
 - Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
 - Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
 - Kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước ĐH.

ĐIỀU 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

- **Nguyên tắc bầu dồn phiếu:**
Ví dụ về tính số quyền biểu quyết của cổ đông

Số thành viên HĐQT được chọn là 05 thành viên và số thành viên BKS được chọn là 03 thành viên

Cổ đông A đang sở hữu 100 cổ phần thì số quyền biểu quyết của cổ đông A như sau:

Số quyền biểu quyết bầu cử HĐQT: $100 \times 5 = 500$ quyền biểu quyết

Số quyền biểu quyết bầu cử BKS: $100 \times 3 = 300$ quyền biểu quyết

- Mỗi cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi số quyền biểu quyết của mình cho từng ứng cử viên mình chọn sao cho tổng cộng số quyền biểu quyết cho tất cả ứng viên mà cổ đông chọn bằng hoặc nhỏ hơn với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông. Cổ đông có thể dồn hết số quyền biểu quyết cho 1 ứng cử viên hoặc chia ra cho một số ứng cử viên.
- Các cổ đông lưu ý phiếu bầu chỉ hợp lệ khi số quyền biểu quyết ghi trên phiếu bầu không vượt quá số quyền biểu quyết của cổ đông.
- **Nguyên tắc trúng cử:**
 - + Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS theo số lượng đã được ĐH thông qua.
 - + Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc thành viên BKS, thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.
 - + Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS theo yêu cầu thì ĐHCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHCĐ tiếp theo.

ĐIỀU 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT hoặc thành viên BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều và được đọc công bố trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Huỳnh Tấn Siêu

DỰ THẢO

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Cao su Bến Thành;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành ngày .../.../2022.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022, gồm các nội dung chủ yếu sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác:	349,531,676,156	đồng
+ Tổng chi phí:	322,274,331,167	đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	27,257,344,989	đồng
+ Thuế TNDN:	5,560,160,972	đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	21,697,184,017	đồng

Điều 3. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán) theo nội dung Tờ trình tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, gồm những nội dung sau:

+ Lợi nhuận sau thuế:	21,697,184,017	đồng
+ Lợi nhuận còn lại các năm trước:	3,820,019,526	đồng
+ Lợi nhuận phân phối năm 2021:	24,206,634,451	đồng
+ Chi trả cổ tức (12%/ vốn ĐL):	14,849,996,400	đồng
+ Quỹ Đầu tư phát triển:	4,339,436,803	đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	4,904,201,247	đồng
+ Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH:	113,000,000	đồng

Điều 6. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, gồm các nội dung chính như sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác:	343,822,000,000	đồng
+ Tổng chi phí:	316,771,000,000	đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	27,051,000,000	đồng
+ Thuế TNDN (20%):	5,410,200,000	đồng

+ Lợi nhuận sau thuế:	21,640,800,000 đồng
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn ĐL:	17.5 %

Điều 7. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022, gồm những nội dung sau:

- Lợi nhuận trước thuế:	27,051,000,000 đồng
- Thuế TNDN:	5,410,200,000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	21,640,800,000 đồng
- Chi trả cổ tức (10%/ vốn ĐL):	12,374,997,000 đồng

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 theo nội dung Tờ trình tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua báo cáo thù lao HĐQT và BKS năm 2021 và phương án thù lao năm 2022 theo nội dung Tờ trình tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện điều chỉnh lại mã ngành hoạt động chính của Công ty và cắt giảm đăng ký kinh doanh các ngành nghề không phù hợp hoạt động kinh doanh hiện nay theo nội dung tờ trình

Điều 11. Đại hội thống nhất kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2022-2027, cụ thể như sau:

*** Danh sách trúng cử vào Hội đồng quản trị:**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			

*** Danh sách trúng cử vào Ban kiểm soát:**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1.			
2.			
3.			

Điều 12. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cao su Bến Thành biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS, BDH;
- Đăng trên Website của Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Huỳnh Tấn Siêu

